TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 123/2019/QĐST-HNGĐ	*Hoàn Kiếm, ngày 18 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Căn cứ hồ sơ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số 130/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2019, giữa các đương sự:

Ông Tạ T – sinh năm 1964

Bà Nguyễn Hương G – sinh năm 1969

Hộ khẩu thường trú và hiện ở tại: số 38 phố H, phường H, quận H, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản chung ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Trung tâm hòa giải - đối thoại;

XÉT THẤY:

[1] Ông Tạ T và bà Nguyễn Hương G kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, quận H, Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 92 ngày 12/12/1996). Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của ông bà được ghi trong Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản chung ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Trung tâm hòa giải - đối thoại là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Tạ T và bà Nguyễn Hương G

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: ông T, bà G có 02 con chung là anh Tạ Q, sinh năm 1996 và chị Tạ Nguyễn Thảo S, sinh năm 2000 . Các con ông bà đã trên 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung, nhà ở và công nợ: ông T, bà G trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xét.

- Về lệ phí việc ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) bà Nguyễn Hương G tự nguyện chịu cả, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0003049 ngày 27/5/2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đ- ơng sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Anh Tuấn